

NHÂN - DUYÊN VÀ QUẢ

Nhân - Quả là cặp "phạm trù" thiết yếu trong Triết học Marx. Đây cũng là "cặp phạm trù" quan trọng trong Triết học Phật.

Hãy khoan nói việc ra đời cặp phạm trù trong Triết học Marx xuất phát từ đâu - nhìn vào ý nghĩa của cặp phạm trù này: một hạt ốt, nếu gieo vào một môi trường phù hợp, sẽ ra một cây ốt - không thể là một cây xoài hay cây ổi. Luận điểm này của Marx hoàn toàn là chính xác. Tuy nhiên, với Triết học Phật, không quá đơn giản như vậy. Hãy lấy ví dụ theo quan điểm của Marx: một kẻ tham nhũng, với một môi trường "quá tốt đẹp" của Chủ nghĩa Cộng Sản, thì, hiển nhiên, kẻ tham nhũng kia sẽ phải đền tội. Song, hăng hà sa số những kẻ tham nhũng lớn - bé đều được "hạ cánh an toàn". Với Triết học Phật, những kẻ tham nhũng kia sẽ phải đền tội - mức đền tội ấy nặng, nhẹ, thậm chí hoàn toàn được "tha bổng" như thế nào - lại tùy thuộc vào rất nhiều yếu tố khác. Những yếu tố khác, Triết học Phật gọi là DUYÊN.

Như vậy, cặp phạm trù trong Triết học Marx được xem là qua thô thiên - so với "cặp phạm trù" của Triết học Phật.

Bài viết này chỉ tìm hiểu sâu về Nhân-Quả của Triết học Phật.

Triết học Phật cho rằng: Nhân để kết thành Quả phải hội tụ đủ các Duyên. Nếu như Nhân là điều kiện cần, thì Duyên là điều kiện đủ.

Triết học Phật liệt kê, có bốn loại Duyên, là: "Nhân Duyên"; "Đẳng vô gián duyên"; " Sở duyên duyên" và "Tăng thượng Duyên".

"Nhân Duyên" là cái gốc. Thí dụ: một người ra tay giết một con gà, sẽ mang tội sát sanh. Tội này, được lưu trữ (khắc dấu) vào chính Tâm linh của người đó (xem thêm "Tâm và Tâm linh" trong website ChuàNet - chuanet.vn). Tội này chờ, cho đến khi hội tụ đủ Duyên, cụ thể là: khi người đó bị sinh ra ở cõi súc sanh, thành kiếp gà - thì, sẽ bị một người nào đó cắt cổ. Tuy nhiên, vấn đề không đơn giản, cứng nhắc và thô thiển như vậy, trong trường hợp người kia, sau khi cắt cổ con gà, lại cứu được mạng sống của con chó, con mèo ... thì, nếu xét ở góc hẹp, cái tội giết con gà trở thành như cái mụn nhỏ mọc trên người. Ngược lại, sau khi cắt cổ con gà, lại tiếp tục giết rất nhiều con vật khác, tội chồng tội, người đó sẽ phải nhận rất nhiều hình thức đau đớn, khổ ải, sợ hãi ... trong tương lai.

"Đẳng vô gián duyên" (hay còn gọi là "Thứ đệ duyên"), có nghĩa: Nhân sinh ra Quả; Quả này lại là Nhân (mới) để sinh ra Quả kế tiếp (Quả mới); Quả kế tiếp lại là Nhân kế tiếp để sinh ra Quả kế kế tiếp ... cứ như vậy Nhân-Quả được thiết lập trong hàng "vô lượng A-tăng-kỳ kiếp" (Một A-tăng-kỳ kiếp bằng 1,3 tỷ năm; "vô lượng A-tăng-kỳ kiếp" là hằng hà sa số 1,3 tỷ năm).

" Sở duyên duyên" là những Duyên hoàn toàn do yếu tố khách quan tác động đến chủ quan của mỗi con người. Chính những yếu tố khách quan này đã khiến một con người có được điều kiện (cũng gọi là Duyên) để tạo tác ra những Nhân mới. Thí dụ, một người do những duyên lành (thiện), tác động vào Nhân

lành, thiện, (của tiền kiếp) nên được sinh ra trong một gia đình giàu sang. Trong môi trường giàu sang, có thể, đó là điều kiện rất tốt để trau dồi thêm tính thiện (học cao, hiểu rộng, sẵn sàng giúp kẻ nghèo khó hoạn nạn ...) nhằm tạo ra những Nhân lành, thiện mới - tuy nhiên, đó cũng có thể lại là điều kiện dễ dàng sa đoạ, tạo ra những Nhân mới bất thiện.

" Tăng thượng duyên", gồm có thuận duyên và nghịch duyên. Thí dụ, một đôi vợ chồng, lấy nhau về có thể đó là những ngày ngập tràn hạnh phúc - cho đến đâu bạc răng long ("Thuận duyên") - ngược lại, một đôi vợ chồng, lấy nhau về có thể đó là những ngày "sống trong địa ngục" ("Nghịch duyên").

Đến đây, có lẽ mọi người đã bất ngạc nhiên khi thấy: sao có một số kẻ ác lại ung dung sống trong cảnh giàu sang - còn một số người thiện, sao lại phải "cắm đầu" trong bãi rác ...

P.T.C

01.04.2026